

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**  
**KỶ NIỆM 76 NĂM NGÀY TRUYỀN THÔNG**  
**CỤC DÂN VẬN, TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN**  
**VIỆT NAM VÀ NGÀNH DÂN VẬN QUÂN ĐỘI**

**(01/5/1947-01/5/2023)**

Trải qua 76 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương (QUTW), Thủ trưởng Bộ Quốc phòng (BQP), trực tiếp là thủ trưởng Tổng cục Chính trị (TCCT); sự phối hợp, giúp đỡ của các cấp, các ngành trong và ngoài Quân đội; sự nuôi dưỡng, đùm bọc của nhân dân, Cục Dân vận và ngành Dân vận Quân đội đã quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, Quân đội; chủ động tham mưu, đề xuất lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác dân vận, công tác binh - địch vận, công tác tuyên truyền đặc biệt, công tác dân tộc, tôn giáo, xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong Quân đội; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; xứng đáng là cơ quan tham mưu chiến lược về công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, công tác dân tộc-tôn giáo, xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 76 năm Ngày truyền thống, Cục Dân vận biên soạn Đề cương tuyên truyền nhằm tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, chiến sĩ, đội ngũ những người làm công tác dân vận trong Quân đội về chặng đường 76 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Cục Dân vận, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam và ngành Dân vận Quân đội (01/5/1947 - 01/5/2023).

**Phần thứ nhất**  
**SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN**  
**CỦA CỤC DÂN VẬN VÀ NGÀNH DÂN VẬN QUÂN ĐỘI QUA CÁC THỜI KỲ**

**I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH**

Sự hình thành và phát triển của Cục Dân vận, Tổng cục chính trị QĐND Việt Nam và Ngành Dân vận Quân đội gắn liền với sự ra đời, trưởng thành và chiến thắng vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam, của hoạt động Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội, gắn liền với những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Theo đó, hệ thống cơ quan dân vận chuyên trách từ Bộ Quốc phòng đến các quân khu, đơn vị, các cơ quan quân sự địa phương được thành lập, từng bước được củng cố và phát triển dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục Chính trị và cơ quan chính trị các cấp qua từng thời kỳ.

Trong những năm 1945-1946, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo toàn dân đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài, vừa kháng chiến vừa kiến quốc, xây dựng, củng cố chính quyền; chăm lo xây dựng đời sống của nhân dân;

chống giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm; tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ; kiên quyết trấn áp các thế lực phản động, bảo vệ thành quả cách mạng Tháng Tám... đồng thời, chủ động chuẩn bị đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp trên phạm vi cả nước.

Ngày 19 tháng 12 năm 1946, kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Trung ương Đảng và Chính phủ chuyển lên Việt Bắc. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, *ngày 01 tháng 5 năm 1947*, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 47/SL về tổ chức Bộ Chỉ huy Quân đội Quốc gia và Dân quân Việt Nam, trong đó có Cục Chính trị. Theo Sắc lệnh, Phòng Địch vận (tiền thân của Cục Dân vận ngày nay) thuộc Cục Chính trị chính thức ra đời tại xã Định Biên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 11 tháng 7 năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 121/SL về tổ chức Bộ Tổng Tư lệnh Quân đội Quốc gia và Dân quân Việt Nam gồm các cơ quan Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị và Tổng cục Cung cấp. Thực hiện Sắc lệnh trên, ngày 13 tháng 7 năm 1950, Bộ Quốc phòng ra Thông tư số 47/TT-BQP; theo Thông tư, Tổng cục Chính trị được thành lập trên cơ sở phát triển từ Cục Chính trị; Cục Địch vận thuộc Tổng cục Chính trị được thành lập từ Phòng Địch vận và Phòng Âu - Phi.

Từ năm 1954 đến năm 1975, Đảng đã lãnh đạo toàn dân tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Cách mạng Xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và Cách mạng Dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cuối năm 1955, Tổng cục Chính trị xác định tổ chức biên chế của cơ quan TCCT, theo đó Phòng Dân vận (trực thuộc Văn phòng TCCT) và Phòng Công tác chính trị dân quân tự vệ (thuộc Cục Tổ chức) được sáp nhập vào Cục Địch vận, gọi là Cục Dân vận. Đầu năm 1962, trước yêu cầu phát triển của tình hình, Tổng cục Chính trị quyết định thành lập Cục Địch vận (tức Cục Nghiên cứu), Cục Dân vận và Công tác chính trị hậu bị (trên cơ sở tách Cục Dân vận ra, chuyển Phòng Công tác chính trị dân quân tự vệ và lực lượng hậu bị từ Văn phòng Tổng cục Chính trị về). Ngày 25 tháng 9 năm 1972, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị ra Quyết định số 118/QĐ về tổ chức biên chế cơ quan Tổng cục Chính trị; theo Quyết định, từ ngày 30 tháng 9 năm 1972, Cục Dân vận và Công tác chính trị hậu bị được đổi tên thành Cục Dân vận và Quân sự địa phương.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, Tổ quốc thống nhất, cả nước tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, kiến thiết đất nước. Tổ chức lực lượng Quân đội lúc này có sự điều chỉnh cả về biên chế, tổ chức và nhiệm vụ. Nhiều đơn vị chuyển sang làm kinh tế, khôi phục và phát triển sản xuất. Ngày 19 tháng 12 năm 1975, TCCT có Chỉ thị số 07/QĐ giải thể Cục Dân vận và Công tác chính trị hậu bị, Phòng Dân vận chuyển về Cục Tuyên huấn. Phòng Công tác chính trị quân sự địa phương chuyển về Cục Tổ chức. Đến năm 1981, Phòng Dân vận từ Cục Tuyên huấn được chuyển về Cục Tổ chức. Ngày 24 tháng 4 năm 1984, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 596/QĐ-QP đổi tên Cục Địch vận (Cục Nghiên cứu) thành Cục Tuyên truyền đặc biệt thuộc Tổng cục Chính trị.

Từ năm 1986 đến nay, đất nước ta tiến hành công cuộc đổi mới, xây dựng và

bảo vệ Tổ quốc trong bối cảnh CNXH ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch, phân động ráo riết tiến hành Chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ; lợi dụng các vấn đề “dân tộc”, “tôn giáo”, “dân chủ”, “nhân quyền” để kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, chế độ XHCN ở Việt Nam. Trong giai đoạn này, chức năng, nhiệm vụ của Cục có sự bổ sung, điều chỉnh: Tổng cục Chính trị ra Quyết định số 424/QĐ ngày 30 tháng 12 năm 1989, chuyển nhiệm vụ tuyên truyền đối ngoại từ Cục Tuyên huấn và công tác dân vận từ Cục Tổ chức sang Cục Tuyên truyền đặc biệt; Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 149/QĐ-QP ngày 14 tháng 4 năm 1993 về việc đổi tên Cục Tuyên truyền đặc biệt thành Cục Dân vận và Tuyên truyền đặc biệt. Ngày 22 tháng 4 năm 1999, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị ra Quyết định số 224/QĐ-CT công nhận và lấy ngày 01 tháng 5 năm 1947 là Ngày truyền thống Cục Dân vận và Tuyên truyền đặc biệt. Ngày 05 tháng 9 năm 2007, Quyết định số 2481/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng đổi tên Cục Dân vận và Tuyên truyền đặc biệt thành Cục Dân vận; đồng thời, Cục được tiếp nhận thêm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu đề xuất về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong Quân đội.

Từ khi có Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về “Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”, Nghị quyết số 152-NQ/ĐUQSTW ngày 01/8/2003 của Đảng ủy Quân sự Trung ương “Về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác dân vận của LLVT trong thời kỳ mới”; hệ thống cơ quan dân vận các cấp trong toàn quân được củng cố, tăng cường tổ chức biên chế, ngày càng làm tốt hơn vai trò tham mưu cho cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên và cơ quan chính trị trong quán triệt, triển khai thực hiện công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt trên tất cả các loại hình đơn vị, các địa bàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt trong tình hình mới. Cục Dân vận và ngành Dân vận Quân đội trong quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành là một thể thống nhất, trong đó Cục là cơ quan đầu ngành, sự chỉ đạo với cơ quan nghiệp vụ cấp dưới là liên tục, thống nhất và ngày càng hiệu quả. Ngày 08 tháng 02 năm 2023, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 445/QĐ-BQP công nhận và lấy ngày 01 tháng 5 năm 1947 là Ngày truyền thống ngành Dân vận Quân đội.

## II. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN VÀ THÀNH TÍCH NỔI BẬT QUA CÁC THỜI KỲ

### 1. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954)

*Công tác dân vận:* Công tác dân vận của Quân đội giai đoạn này được xác định “là gốc của mọi công tác khác”, “tiến hành công tác dân vận thực chất là xây dựng cơ sở chính trị trong nhân dân”. Không chỉ là “tích trữ được lực lượng” để đẩy mạnh kháng chiến, mà còn là đấu tranh giành dân, phá chính sách “Lấy chiến tranh nuôi chiến tranh”, âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt của địch”... Công tác dân vận tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Chính phủ; xây dựng và

phát triển cơ sở chính trị ở các vùng chiến lược, trong đó có Lào, Campuchia; phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái tham gia các phong trào thi đua sản xuất, ủng hộ kháng chiến, nuôi dưỡng thương binh, tham gia bộ đội, xung phong vào các đội tải thương, tiếp tế lương thực, đạn dược; giúp đỡ nhân dân và dân quân du kích tổ chức làng, xã chiến đấu, phát triển các đội võ trang tuyên truyền; tổ chức huấn luyện quân sự cho dân quân, thanh niên, hội viên các đoàn thể và quần chúng nhân dân; bảo vệ và giúp nhân dân lao động sản xuất, làm công tác bình dân học vụ; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chống chia rẽ lương - giáo; huy động sức mạnh của toàn dân, đóng góp sức người, sức của cho cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện chống thực dân Pháp, góp phần quan trọng làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 07 tháng 5 năm 1954.

*Công tác binh - địch vận:* Trong giai đoạn này, đã tham mưu giúp Tổng Quân ủy, BQP và TCCT ra nhiều chỉ thị, quyết sách quan trọng nhằm phát triển chiến tranh du kích rộng khắp để ngăn chặn bước tiến của địch, tổ chức quấy rối, cắt phá giao thông làm rối loạn hậu phương địch, xây dựng thành công nhiều căn cứ địa kháng chiến. Đồng thời tham mưu nhiều nội dung về công tác binh - địch vận, như: Chỉ thị về tổng phá nguy binh, chủ trương “Âu Phi vận”, Chỉ thị về thả tù binh tại mặt trận, chính sách quản lý, đãi ngộ, sử dụng đối với tù binh, hàng binh, đào binh Âu-Phi..., đưa công tác địch - nguy vận quan trọng ngang tác chiến; giúp Tổng Quân ủy, Tổng cục Chính trị tổ chức các hội nghị chỉ đạo công tác binh - địch vận toàn quốc; tham mưu giúp trên chỉ đạo các đơn vị vừa tác chiến, vừa vũ trang tuyên truyền mở rộng vùng tự do, vận động nhân dân đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, kiến quốc; kết hợp binh - địch vận với tác chiến trong các chiến dịch Việt Bắc Thu Đông 1947, Biên giới 1950, Hòa Bình, Tây Bắc 1952, Đông Xuân 1953 - 1954..., mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử.

Công tác tù binh, hàng binh luôn được coi là một mặt công tác quan trọng trong công tác binh - địch vận; đã tham mưu với trên lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị vận động nhân dân, lực lượng vũ trang (LLVT) thực hiện chủ trương “Bắt được nhiều tù binh, dụ được nhiều giặc hàng”; tổ chức tiếp nhận, quản lý, giáo dục, cảm hóa tù binh; thực hiện tốt chính sách “Khoan hồng và lôi kéo đối với lính nguy người Việt”; sử dụng tù binh, hàng binh tiến bộ làm nòng cốt tuyên truyền, vận động binh sĩ trong hàng ngũ địch.

Với nội dung, hình thức, biện pháp phong phú, đa dạng, công tác binh - địch vận đã góp phần vận động hơn 1.000 lính Âu - Phi chạy sang hàng ngũ kháng chiến của ta; quản lý, giáo dục, cảm hóa, tổ chức hồi hương hơn 15.000 tù binh Âu - Phi; trong số đó có nhiều người đã trở thành cán bộ binh vận trong các đội địch vận (phiên hiệu Dina), trực tiếp tham gia chiến đấu, trực tiếp làm công tác binh - địch vận, sát cánh cùng cán bộ địch vận của ta trong các chiến dịch và đã có những đóng góp xứng đáng; nhiều người đã ngã xuống vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập và tự do của nhân dân Việt Nam; sau khi hồi hương về nước, họ đã trở thành nòng cốt cho phong trào cách mạng ở một số nước châu Phi. Tổ chức gần 600 vụ binh biến thắng lợi; vận động 25 vạn nguy



binh bỏ ngũ hoặc sang hàng ngũ kháng chiến; phối hợp, vận động hơn 10 vạn người binh không đi cư vào Nam sau năm 1954; phá tan âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt”, “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh” của thực dân Pháp.

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Giúp bạn là tự giúp mình”, hàng vạn cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đã tham gia quân tình nguyện, kề vai sát cánh cùng quân và dân Lào chiến đấu chống kẻ thù chung, giành độc lập dân tộc. Trong quá trình làm nhiệm vụ quốc tế, công tác dân vận, binh - địch vận của các đơn vị quân tình nguyện Việt Nam đã góp phần quan trọng đưa cách mạng Lào đi đến thắng lợi hoàn toàn, đồng thời vun đắp tình hữu nghị đặc biệt giữa hai quân đội, hai dân tộc Việt Nam - Lào thấm tình đồng chí, thấm tình anh em.

## 2. Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), Cục vừa là cơ quan chức năng của TCCT, đồng thời vừa là Vụ Binh vận thuộc Ban Thống nhất Trung ương, giúp Trung ương và TCCT chỉ đạo công tác binh vận trong phạm vi toàn quốc và LLVT. Cục đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu giúp Trung ương Đảng, Quân uỷ Trung ương, Tổng cục Chính trị đề ra các chủ trương, phương hướng, sách lược, biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn LLVT và các địa phương đẩy mạnh công tác binh - địch vận cả trong và ngoài Quân đội, khoét sâu mâu thuẫn, tranh thủ lôi kéo, phân hóa hàng ngũ địch như: “Chính sách của Mặt trận Dân tộc giải phóng đối với sĩ quan và binh lính quân đội miền Nam”; chính sách đối với binh sĩ người nước ngoài; chủ trương ngừng bắn dịp Tết Nguyên đán với hàng loạt Chiến dịch “Tiến công bằng chính sách”. Đặc biệt, trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, Cục đã tham mưu và trực tiếp soạn thảo “Chính sách 7 điểm” của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, nêu cao chính sách hòa hợp dân tộc; góp phần làm tan rã các tổ chức ngụy quân, ngụy quyền trong giai đoạn cuối của cuộc chiến tranh.

### *Công tác binh - địch vận:*

- Trực tiếp tổ chức và tiến hành nhiều hoạt động binh - địch vận; chủ động đề xuất và tổ chức đưa hàng trăm cán bộ binh - địch vận ưu tú “tập kết ngược” chi viện cho chiến trường miền Nam, làm lực lượng nòng cốt cho phong trào binh địch vận; phối hợp và trực tiếp tổ chức công tác tuyên truyền, vận động, giác ngộ binh sĩ địch... được Trung ương Cục miền Nam đánh giá cao. Trong đợt đi B đầu tiên (1954-1955), trong số 52 đồng chí cán bộ của Cục có 36 đồng chí được Trung ương giới thiệu cho Đảng bộ miền Nam, 16 đồng chí còn lại hoạt động đơn tuyến “chui sâu leo cao” vào trong hàng ngũ địch để tiến hành công tác binh vận, có 34 đồng chí bị địch bắt tra tấn, tù đầy tại các nhà tù của Mỹ, nguy hiểm vẫn tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; 28 đồng chí đã anh dũng hy sinh và được công nhận là liệt sĩ. Nhiều cán bộ của Cục đã có mặt trên các chiến dịch, trong các trận chiến đấu, sát cánh cùng bộ đội diệt giặc lập công. Từ thực tiễn chiến đấu, công tác của bộ đội đã đúc rút nhiều bài học kinh nghiệm

có ý nghĩa thực tiễn to lớn về công tác binh - dịch vận của Quân đội.

- Cùng Ban Binh vận Trung ương, Cục miền Nam và cơ quan binh vận các cấp tổ chức hàng vạn vụ binh biến, nội ứng, phản chiến (bức hàng Chiến đoàn 9 nguy ở Bình Long, một bộ phận Sư đoàn 22 ở Đắc Tô - Tân Cảnh, Trung đoàn 56, Sư đoàn 3 ở Tân Lâm, Quảng Trị...); đẩy mạnh công tác dịch vận trong chiến đấu; đưa công tác binh - dịch vận trở thành một trong ba mũi giáp công (chính trị, quân sự, binh - dịch vận). Trục tiếp biên tập và phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Giải phóng tiến hành các buổi phát thanh Nguy vận, Mỹ vận (tiếng Anh) và Triều vận (tiếng Triều Tiên); trực tiếp tham gia điều hành hoạt động Đài Giải phóng A; tổ chức xây dựng Đài phát thanh T14, phát sóng các chương trình binh - dịch vận và tiếp âm; nghiên cứu, sản xuất các trang bị, phương tiện như loa công suất lớn, loa tay...; biên tập nội dung tuyên truyền và chỉ đạo các đơn vị tiến hành công tác binh - dịch vận qua các hình thức tán phát truyền đơn, thư từ, bưu thiếp, sách báo, khẩu hiệu, panô, phim ảnh, đạn pháo, tên lửa mang truyền đơn... Thông qua các buổi phát thanh Nguy vận, Mỹ vận, Triều vận nêu cao chính nghĩa cuộc đấu tranh của nhân dân ta; chỉ rõ sự thất bại không thể tránh khỏi của quân xâm lược và tay sai; thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền đối ngoại; tạo nên phong trào rộng lớn ủng hộ Việt Nam, phản đối chiến tranh xâm lược của Mỹ trên khắp thế giới và ngay trong lòng nước Mỹ.

- Thường xuyên theo dõi, nghiên cứu, nắm chắc trạng thái chính trị tinh thần, tư tưởng tâm lý và hệ thống tổ chức của Quân đội Mỹ, nguy, chur hầu; các thủ đoạn chiến tranh tâm lý, phản binh vận, hệ thống chiến tranh chính trị của địch; trên cơ sở đó giúp trên dự báo đúng tình hình, có chủ trương và quyết sách kịp thời, hiệu quả; lập được hồ sơ sĩ quan nguy từ cấp thiếu tá, nhân viên cao cấp nguy quyền Sài Gòn và đơn vị cấp trung đoàn trở lên để phục vụ cho công tác nghiệp vụ. Thực hiện công tác tuyên truyền đối ngoại, đã tham mưu đề xuất phối hợp với các lực lượng đây mạnh tuyên truyền, tranh thủ các diễn đàn quốc tế để đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai; đấu tranh khai thác tù binh phi công Mỹ phục vụ cho tác chiến và đấu tranh ngoại giao. Chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện tốt chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng, Nhà nước đối với tù binh, hàng binh; phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý, cải tạo, phóng thích và trao trả toàn bộ số tù binh Mỹ và chur hầu sau Hiệp định Paris. Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, phối hợp đăng ký trình diện, cải tạo tại chỗ và tập trung cho hơn 1 triệu binh sỹ nguy, góp phần vào quá trình hòa hợp dân tộc và bình thường hóa quan hệ với Mỹ sau này.

- Về thực hiện nhiệm vụ quốc tế, đã cử cán bộ giúp nước bạn Lào, vận động lôi kéo lực lượng của Coongle và Dronsalalat nga về phía cách mạng; giúp nước bạn Lào quản lý, giáo dục, cải tạo tù binh, hàng binh; trao đổi kinh nghiệm công tác binh - dịch vận với quân đội các nước: Liên Xô, Cộng hòa Dân chủ Đức, Hungari, Cuba, Palestin, Venezuela, Colombia...; được các nước bạn đánh giá cao.

*Công tác dân vận:* Ở miền Bắc, vận động nhân dân tích cực tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại của lực lượng Không quân, Hải

quân Mỹ, bảo vệ vững chắc hậu phương; động viên, huy động sức người, sức của chi viện cho miền Nam. Ở miền Nam, tập trung tuyên truyền, vận động nhân dân các vùng tạm chiếm tiến hành các hình thức đấu tranh; đoàn kết các tầng lớp nhân dân xung quanh Mặt trận dân tộc giải phóng, anh dũng đứng lên đồng khởi, tạo thế và lực cho cách mạng cùng với các đòn tấn công quân sự và binh vận...; góp phần cùng nhân dân cả nước làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Do có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Cục đã được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; ngành Binh vận được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh; cơ quan dân vận các cấp và cán bộ dân vận các đơn vị toàn quân được trao tặng nhiều danh hiệu và phần thưởng cao quý khác. Đặc biệt, có ba đồng chí cán bộ của Cục cử vào hoạt động nội tuyến tại chiến trường miền Nam đã được phong tặng và truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân: Liệt sỹ Trần Bá, Thiếu tá Hoàng Thị Nghị, Trung tá Nguyễn Trọng Tâm; đặc biệt, Ngành Binh địch vận tự hào có một Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân - Chiến sỹ quốc tế người Hy Lạp là Đại úy Kostas Sarantidis (tên Việt Nam là Nguyễn Văn Lập).

### 3. Giai đoạn Tổ quốc hoàn toàn thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội (1975-1986)

Trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc: Chiến tranh biên giới Tây Nam và làm nhiệm vụ quốc tế (1977-1989), Chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc (1979-1989), đã phát huy tốt vai trò tham mưu, đề xuất, giúp QUTW, BQP, TCCT lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tiến hành có hiệu quả công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt (TTĐB).

*Công tác tuyên truyền đặc biệt:* Trực tiếp tiến hành các đợt tuyên truyền vận động, tiến công chính trị trên tuyến biên giới và tại mặt trận; tổ chức biên tập, biên dịch nội dung và phối hợp tuyên truyền trên sóng Đài Tiếng nói Việt Nam với các chuyên mục “Nói chuyện với binh sỹ”, “Vì hòa bình và hữu nghị”, “Nhịp cầu hữu nghị”, “Mạn đàm thời cuộc”...; sản xuất, trang bị, phương tiện TTĐB; tổ chức các tổ TTĐB ở đại đội; xây dựng các trận địa TTĐB; thành lập các trạm loa cố định, xe loa cơ động, tổ loa mang vác; tán phát truyền đơn bằng hỏa tiễn, pháo cối, bóng khí nhẹ... Nhiều cán bộ đến các đơn vị cơ sở, nhất là các chốt tiền tiêu trên tuyến biên giới, các điểm đảo, tàu Hải quân làm nhiệm vụ ở khu vực quần đảo Trường Sa để theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ các đơn vị và trực tiếp tiến hành công tác TTĐB đấu tranh giữ vững chủ quyền biên giới, biển đảo của Tổ quốc. Tham mưu giúp trên ban hành các văn bản chỉ đạo công tác binh - địch vận, viện trợ phương tiện TTĐB, cử chuyên gia giúp Campuchia tiến hành công tác binh - địch vận và tuyên truyền, vận động nhân dân, giúp các địa phương Campuchia xây dựng lực lượng cách mạng, cơ sở chính trị, lực lượng cốt cán; phát động phong trào “Phum, sóc không còn người lầm đường theo địch”; tiến hành buổi phát thanh “Tiếng gọi quê hương” phát trên Đài phát thanh Campuchia;

huớng dẫn các đơn vị kết hợp chặt chẽ địch vận với tác chiến, tấn công quân sự với gọi hàng; sử dụng người phía địch bị bắt làm công tác tuyên truyền và đấu tranh ngoại giao; biên tập, tán phát truyền đơn... Kết hợp chặt chẽ công tác binh - địch vận, huy động được các ngành, các lực lượng và quần chúng nhân dân tham gia, vận động những người lầm đường trở về với cách mạng, góp phần thúc đẩy 10 vạn binh sĩ, các phe phái phản động ra hàng. Quân tình nguyên Việt Nam được nhân dân, cán bộ, chiến sĩ Quân đội cách mạng Campuchia tin yêu, đùm bọc, suy tôn là “Bộ đội nhà Phật”.

*Công tác dân vận:* tập trung tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh phối hợp hoạt động giữa Quân đội với các tổ chức chính trị - xã hội, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và địa phương; tích cực tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh; giúp nhân dân lao động sản xuất, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh, bài trừ mê tín dị đoan...; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường tình đoàn kết gắn bó máu thịt quân - dân. Trước yêu cầu nhiệm vụ của cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, công tác dân vận được đẩy mạnh nhằm động viên khí thế cách mạng của quần chúng, tuyên truyền, vận động nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác, đóng góp sức người sức của, sẵn sàng tham gia chiến đấu bảo vệ vững chắc chủ quyền Tổ quốc Việt Nam XHCN.

Với những thành tích xuất sắc, Cục Dân vận và Chương trình phát thanh binh - địch vận được tặng thưởng Huân chương Quân công Hạng Nhì.

Cùng với các hoạt động trên, theo chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị, Cục đã tổ chức trao đổi kinh nghiệm công tác vận động quần chúng, xây dựng cơ sở với cán bộ cấp cao Quân đội Nhân dân Lào và Quân đội Hoàng gia Campuchia; tổ chức nhiều lớp tập huấn nghiệp vụ cho hàng trăm lượt cán bộ ngành Xây dựng cơ sở Quân đội nhân dân Lào... Với thành tích trên, năm 2008, Cục được Đảng, Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng Nhì.

#### **4. Thời kỳ đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1986 đến nay)**

Cùng với những thành tựu đạt được trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, đã xuất hiện những vấn đề mới của đời sống xã hội. Trong giai đoạn này, tình trạng quan liêu, tham nhũng, tiêu cực, các tệ nạn xã hội; sự xuống cấp về đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên; tình trạng khiếu kiện, biểu tình diễn ra ở nhiều địa phương, nhiều vụ việc nghiêm trọng; sự kích động chống phá của các thế lực thù địch nhằm làm giảm sút niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền, gây chia rẽ Đảng, Nhà nước, Quân đội với nhân dân; tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh gây hậu quả nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và đời sống của nhân dân, đặt ra cho công tác dân vận của Đảng và của Quân đội những yêu cầu mới, cao hơn. Ngành Dân vận Quân đội tiếp tục quán triệt sâu sắc quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, tham mưu ban hành, chỉ đạo, tổ



chức thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt của Quân đội. Tổ chức biên chế của ngành tiếp tục được củng cố, kiện toàn, phát triển, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

*Công tác dân vận:* Tham mưu với QUTW ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Quân đội thực hiện công tác công tác dân vận và Quy chế công tác dân vận của QĐND Việt Nam.

Với phương châm hướng về cơ sở, Cục Dân vận đã cử hàng trăm lượt cán bộ đi nghiên cứu, khảo sát tình hình thực tế tại cơ sở, tham mưu giúp trên chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị nâng cao hiệu quả tiến hành công tác dân vận, xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong Quân đội phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, loại hình đơn vị, nhất là các địa bàn Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây Quân khu 4, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo, biên giới, biển đảo. Tham mưu tổ chức rút kinh nghiệm Quân đội tham gia giải quyết các điểm nóng, vụ việc phức tạp liên quan đến sự cố môi trường biển ở các tỉnh miền Trung, vụ việc xâm chiếm đất quốc phòng ở sân bay Miếu Môn...

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên bám sát thực tiễn, không ngừng đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức công tác dân vận; tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào, cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành trung ương và địa phương phát động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, khả năng của đơn vị và đảm bảo tuân thủ các quy định của Quân đội. Đây mạnh Phong trào thi đua "Dân vận khéo", xây dựng "Đơn vị dân vận tốt" gắn với Phong trào thi đua Quyết thắng của toàn quân với nhiều chương trình, mô hình dân vận mang lại hiệu quả thiết thực, tạo hiệu ứng xã hội, có sức lan tỏa rộng khắp. Tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền, các ban, bộ, ngành, tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể các cấp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác dân vận trong tham gia phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn, các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội; góp phần quan trọng vào việc tăng cường và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quân - dân, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, thể trận lòng dân vững chắc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân, chế độ XHCN.

*Công tác tuyên truyền đặc biệt:* Trước những biến động nhanh, phức tạp của tình hình thế giới, khu vực và những yêu cầu mới đặt ra đối với nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự ATXH, bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo của đất nước; Cục đã chủ động tham mưu cho QUTW, BQP, TCCT ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác TTĐB phù hợp với nhận thức mới về đối tượng, đối tác. *Nổi bật là:* Tham mưu Tổng cục Chính trị ban hành các Phương án về công tác TTĐB trong xử lý một số tình huống đấu tranh bảo vệ chủ quyền biên, đảo và địa bàn nội địa. Chủ động nghiên cứu tham mưu đề xuất mua sắm các phương tiện, trang bị TTĐB phục vụ tuyên truyền, đấu tranh bảo vệ chu

quyền biên giới, biên đảo: biên soạn nội dung giáo trình giảng dạy về công tác TTDB trong các học viện, nhà trường Quân đội, đưa nội dung công tác TTDB vào các tình huống diễn tập hàng năm của BQP và các đơn vị. Tham mưu tổ chức tập huấn Luật Nhân đạo quốc tế, Luật Xung đột vũ trang trên biển cho hàng trăm cán bộ dân vận, tác chiến của các đơn vị, giáo viên bộ môn Nhà nước và pháp luật các học viện, nhà trường, lực lượng quân sự Việt Nam tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hiệp quốc... thể hiện những nỗ lực hướng tới các chuẩn mực quốc tế về thực hiện các điều ước, công ước quốc tế mang tính nhân đạo của Quân đội nhân dân Việt Nam. Chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp nghiên cứu biên soạn, bổ sung hoàn chỉnh trên 300 tình huống và nội dung tuyên truyền đặc biệt đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo, dịch ra tiếng Trung Quốc, tiếng Anh, tiếng Indonexia, bảo đảm cho các lực lượng làm nhiệm vụ trên biển đấu tranh hiệu quả với các hành động xâm phạm chủ quyền biển, đảo nước ta trong những năm qua; chủ động nghiên cứu biên dịch tài liệu tuyên truyền xuyên tạc về lịch sử, tình pháp lý về Biên Đông từ tiếng Trung sang tiếng Việt (hơn 100 trang) cung cấp cho các cơ quan nghiên cứu chiến lược của Bộ và các đơn vị làm tài liệu nghiên cứu và phục vụ tuyên truyền đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

*Công tác dân tộc - tôn giáo:* Cục Dân vận đã chủ động làm tốt công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn về công tác dân tộc, tôn giáo; các nội dung, dự án thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Các cơ quan, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành và địa phương tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng-an ninh cho chức sắc, chức việc tôn giáo và người có uy tín trong các dân tộc; mở các lớp bồi dưỡng kiến thức dân tộc, tiếng dân tộc; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ người dân tộc thiểu số, cử tuyên quân nhân người dân tộc thiểu số, tôn giáo hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bồi dưỡng tạo nguồn cho Quân đội, địa phương; thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; phối hợp đấu tranh giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo ở cơ sở, nhất là đạo lạ, tà đạo, các tổ chức bất hợp pháp; góp phần củng cố niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo đối với Đảng, Nhà nước, Quân đội.

*Công tác nghiên cứu, Kế hoạch - Tổng hợp:* Quá trình thực hiện chức năng nghiên cứu, tham mưu, cũng như trực tiếp tổ chức các hoạt động thực tiễn, Cục đã thường xuyên nghiên cứu, tổng kết, bổ sung phát triển mới, làm phong phú những bài học kinh nghiệm về công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, dân tộc, tôn giáo trong thời kỳ mới. Trong những năm qua Cục đã tổ chức nghiên cứu, bảo vệ thành công 06 đề tài khoa học cấp Bộ Quốc phòng, 04 đề tài cấp Tổng cục Chính trị, 32 chuyên đề phục vụ cho tập huấn nghiệp vụ: duy trì công tác biên tập, xuất bản ấn phẩm tuyên truyền về công tác dân vận; biên soạn xuất bản tài liệu Lịch sử 70 năm xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Cục Dân vận nhân kỷ niệm 70

năm ngày truyền thống của Cục và nhiều đầu sách nghiệp vụ về công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, dân tộc, tôn giáo. Đồng thời, Cục luôn chú trọng công tác chăm lo xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, cơ quan vững mạnh toàn diện “mẫu mực, tiêu biểu”, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

76 năm qua, với bề dày lịch sử và những thành tích xuất sắc đạt được, Cục Dân vận, cơ quan dân vận các cấp đã được Đảng, Nhà nước, Quân đội tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý. Năm 2001, Cục đã được trao tặng danh hiệu “Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân” thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; nhiều cán bộ Cục Dịch vận, Cục Dân vận, ngành Binh - dịch vận, dân vận trở thành cán bộ cao cấp của Đảng, Nhà nước và các tướng lĩnh trong QĐND Việt Nam như: Đồng chí Vũ Oanh (Ủy viên Bộ Chính trị khóa VII, Trưởng ban DVTW, Bí thư TW Đảng CSVN khóa VI..), đồng chí Lưu Văn Lợi (Trưởng ban Biên giới Chính phủ, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao...), đồng chí Phan Hiền (Bộ trưởng Bộ Tư pháp), đồng chí Trần Quang Cơ (Thứ trưởng Bộ Ngoại giao), đồng chí Thượng tướng Trần Văn Quang (Ủy viên dự khuyết TƯ Đảng, Thứ trưởng BQP), đồng chí Trung tướng Trịnh Trân (Tur lệnh Bộ đội Biên phòng), đồng chí Trung tướng Dương Đình Thông (Chính ủy Quân khu 1)...; 3 đồng chí nguyên là cán bộ Cục được phong tặng và truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Thành tích của Cục Dân vận và ngành Dân vận Quân đội, trước hết là do có sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Thủ trưởng Bộ Quốc phòng, trực tiếp, thường xuyên là Thủ trưởng Tổng cục Chính trị; sự quan tâm của cấp ủy, chỉ huy các cấp; sự phối hợp chặt chẽ của các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị trong và ngoài quân đội; sự thương yêu đùm bọc, giúp đỡ to lớn của cấp ủy, chính quyền và nhân dân các địa phương; đặc biệt, là những nỗ lực vượt bậc, chấp nhận gian khổ, hy sinh, cống hiến hết mình của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên của Cục và cơ quan dân vận các cấp trong toàn quân.

### **Phần thứ hai**

## **PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐƠN VỊ ANH HÙNG LLVTND, XÂY DỰNG CỤC DÂN VẬN VÀ NGÀNH DÂN VẬN QUÂN ĐỘI VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, MẪU MỰC TIÊU BIỂU, HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

Trải qua hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã đúc rút ra bài học “lấy dân làm gốc”, bài học “đem đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo”, tiến hành “tâm công”, huy động sức mạnh của nhân dân và phát huy sức mạnh chính nghĩa của các cuộc đấu tranh để chiến thắng kẻ thù, xây dựng đất nước phồn vinh. Trong thời đại Hồ Chí Minh, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, truyền thống đó của dân tộc được kế thừa và phát triển với tên gọi công tác dân vận và công tác binh - dịch vận, trở thành một bộ phận công tác vận động cách mạng của Đảng; một phương thức xây dựng thể trận lòng dân và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; một nghệ thuật tiến hành chiến tranh, một mũi tiến công chính trị đánh vào tư tưởng, tâm lý,

tinh thần, làm suy yếu và tan rã hàng ngũ địch, góp phần to lớn vào thắng lợi chung của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Với chức năng, nhiệm vụ là cơ quan tham mưu chiến lược toàn quân về công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, dân tộc, tôn giáo của Quân đội; quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Cục Dân vận và ngành Dân vận Quân đội gắn liền với quá trình phát triển của Tổng cục Chính trị và Quân đội nhân dân Việt Nam. Trải qua 76 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên chức quốc phòng của Cục Dân vận và ngành Dân vận toàn quân đã lập nhiều thành tích xuất sắc, bằng trí tuệ, công sức và cả máu xương của mình, viết nên truyền thống vẻ vang của Cục và của ngành Dân vận Quân đội: **“Trung thành, sáng tạo, nhân nghĩa, đoàn kết, hiệp đồng, hy sinh, chiến thắng”**.

Trong những năm tới, cùng với thời cơ thuận lợi, sự nghiệp cách mạng nước ta cũng đứng trước những khó khăn, thách thức mới, đặt ra cho công tác quân sự, quốc phòng nói chung, nhiệm vụ công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt, dân tộc, tôn giáo nói riêng những yêu cầu mới ngày càng cao hơn. Phát huy truyền thống Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Cục Dân vận cùng với cơ quan và cán bộ dân vận các cấp trong toàn quân tiếp tục phấn đấu không ngừng, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ. Trọng tâm là:

1. Thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính ủy, chính trị viên, người chỉ huy các cấp và cán bộ, chiến sĩ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; xác định đúng vai trò chủ thể - vị trí trung tâm của nhân dân trong phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ Quân đội; Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”... Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy chế số 718-QC/QUTW, ngày 05/11/2021 của Quân ủy Trung ương về công tác dân vận của Quân đội nhân dân Việt Nam phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị mình; làm tốt công tác nghiên cứu, nắm chắc tình hình, tham mưu đúng, trúng, hiệu quả.

2. Công tác dân vận phải được xác định là một trong những nội dung lãnh đạo quan trọng, thường xuyên của cấp ủy đảng các cấp và đưa vào nghị quyết lãnh đạo định kỳ hoặc nghị quyết chuyên đề với những chủ trương, nội dung, biện pháp lãnh đạo phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ cụ thể. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại, hạn chế; tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; thực hiện tốt Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, xây dựng “Đơn vị dân vận tốt” gắn với thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động trong và ngoài Quân đội; công tác dân vận trong các nhiệm vụ. Thực hiện tốt việc xây dựng, thực hiện Quy chế DCCS và tổ chức triển khai Hội thi “Dân vận khéo”, xây dựng “Đơn vị dân vận tốt” cấp trung đoàn, sư đoàn và tương đương đến cấp trực



thuộc Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng nghiêm túc, chặt chẽ, đạt kết quả tốt.

3. Tiếp tục quán triệt, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các lực lượng về vị trí, tầm quan trọng, quan điểm, phương châm, nguyên tắc, nội dung, phương pháp, lực lượng tiên hành, đối tượng và trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác TTĐB. Kết hợp chặt chẽ công tác TTĐB với công tác tuyên truyền đối ngoại, nhất là các đơn vị làm nhiệm vụ trên tuyến biên giới, biển đảo.

4. Chủ động nghiên cứu, tham mưu và tham gia giải quyết có hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo, nhất là việc lấn chiếm đất đai, đền bù, giải toa, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, truyền đạo trái pháp luật. Thực hiện tốt chính sách đối với quân nhân là người dân tộc thiểu số, người theo tôn giáo đang tại ngũ. Thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, có hiệu quả các nội dung, dự án thành phần trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch của Bộ Quốc phòng thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045.

5. Chú trọng xây dựng cơ quan dân vận các cấp vững mạnh; quan tâm bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng chuyên trách làm công tác dân vận, TTĐB; tăng cường nội dung đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kinh tế-xã hội, dân tộc, tôn giáo, tiếng dân tộc, ngoại ngữ, kỹ năng tiên hành công tác dân vận, TTĐB trong các học viện, nhà trường, đơn vị. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, địa bàn trọng điểm về quốc phòng, an ninh; cán bộ Dân vận chuyên trách là con em đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo...

Tự hào với truyền thống vẻ vang 76 năm qua, đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Cục Dân vận và ngành Dân vận Quân đội tiếp tục khẳng định và phát huy tinh thần đoàn kết, gương mẫu, đổi mới, sáng tạo, phấn đấu cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vượt qua khó khăn thử thách, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ XI; góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. BT